UBND TỈNH SƠN LA
HỘI ĐỒNG
THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Số: 37 /HD-HĐTĐKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn La, ngày 03 tháng 11 năm 2021

HƯỚNG DẪN
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La; Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ một số nội dung tại Điều 4, 11, 12, 14 của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Sơn La;

Thực hiện kế hoạch công tác năm 2021, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA, CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG NĂM 2021; PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

1. Nội dung tổng kết

- Tổng kết, đánh giá kết quả các phong trào thi đua gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đã đề ra, tập trung vào việc đánh giá kết quả đạt được trong thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ; những điểm mới trong chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào

thi đua, trong công tác xây dựng, bồi dưỡng điển hình tiên tiến của cơ quan, địa phương, đơn vị;

- Bình xét thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc quản lý của cơ quan, địa phương, đơn vị.

2. Nội dung báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022

2.1. Đánh giá kết quả trong công tác Thi đua, khen thưởng

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, thủ trưởng đơn vị và các đoàn thể trong việc tổ chức triển khai thực hiện các văn bản về thi đua khen thưởng;

- Đánh giá việc triển khai thực hiện, kết quả các phong trào thi đua yêu nước do Trung ương, tỉnh, ngành, đơn vị phát động; Chất lượng, hiệu quả của các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị, địa phương năm 2021;

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến;

- Kết quả khen thưởng của cơ quan, địa phương, đơn vị trong năm *(số lượng tập thể, cá nhân đã được khen thưởng; Tỷ lệ khen giữa cán bộ công chức, người lao động với lãnh đạo của cơ quan, đơn vị);*

- Việc chi trả tiền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân *(thực hiện tại Công văn số 1797/SNV-VP ngày 23/9/2020 của Sở Nội vụ về việc hoàn trả chứng từ thanh toán tiền khen thưởng);*

- Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, biện pháp khắc phục trong công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị;

- Kiến nghị, đề xuất về công tác thi đua khen thưởng; những vướng mắc và đề xuất trong thực hiện Luật, nghị định và quy định của tỉnh về thi đua, khen thưởng; kiến nghị đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng phong trào thi đua và hoạt động cụm khối thi đua.

2.2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm 2022

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng;

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua của Trung ương, của tỉnh phát động;

- Căn cứ các chỉ tiêu, kế hoạch được giao xây dựng nội dung phát động và kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cơ quan, địa phương, đơn vị;

- Đề ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc triển khai, tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao năm 2022.

Lưu ý: Sau khi có kết quả công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc cấp mình quản lý, đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị gửi về Sở Nội vụ để theo dõi.

II. DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Các danh hiệu thi đua

1.1. Cờ Thi đua của Chính phủ

a) Tiêu chuẩn: Cờ thi đua của Chính phủ xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua của UBND tỉnh và tiêu biểu xuất sắc nhất trong số tập thể tham gia khối thi đua.

b) Dự kiến số lượng

- Khối các Ban của Đảng: 01 Cờ;

- Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị - Xã hội: 01 Cờ;

- Khối Tổng hợp và khối Nội chính: 01 Cờ;

- Khối các Sở chuyên ngành và Ban quản lý: 01 Cờ;

- Khối Khoa giáo và Văn hoá xã hội: 01 Cờ;

- Khối các huyện, thành phố: 02 Cờ;

- Các xã, phường, thị trấn: 02 Cờ;

- Các Khối Doanh nghiệp: Xây dựng, vận tải, viễn thông; nông, lâm nghiệp; du lịch, dịch vụ; tư nhân: 02 Cờ;

- Các đơn vị trực thuộc dẫn đầu ngành Y tế: 02 Cờ.

1.2. Cờ thi đua của UBND tỉnh

a) Tiêu chuẩn: Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong các khối thi đua; Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

b) Số lượng

- Cờ thi đua của UBND tỉnh xét tặng cho các đơn vị tham gia giao ước thi đua với UBND tỉnh *(theo khối thi đua)*.

- Các xã, phường, thị trấn dẫn đầu các huyện, thành phố:

+ Các huyện: Thuận Châu, Mai Sơn, Phù Yên, Sông Mã: Mỗi đơn vị được 02 Cờ;

+ Thành phố và các huyện còn lại: Mỗi đơn vị được 01 Cờ;

+ Các cơ quan, đơn vị dẫn đầu khối thi đua trực thuộc huyện ủy, UBND cấp huyện được 02 Cờ *(trực thuộc huyện ủy được 01 Cờ, trực thuộc UBND huyện được 01 Cờ)*.

- Cờ thi đua của UBND tỉnh tặng đơn vị cấp 2 trực thuộc các cơ quan cấp tỉnh *(chỉ xét tặng cho các sở, ban, ngành có từ 03 đơn vị trực thuộc trở lên)*: Mỗi ngành chọn 01 Cờ.

- Các đơn vị trực thuộc dẫn đầu ngành Y tế được 04 Cờ.

- Các đơn vị trực thuộc lực lượng vũ trang:

+ Công an tỉnh được 02 Cờ *(01 Cờ cho khối phòng chuyên môn, 01 Cờ cho Công an các huyện, thành phố)*;

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được 01 Cờ;

+ Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh được 01 Cờ.

1.3. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Lưu ý: Trong báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" cần rõ các thành viên trong tập thể số lượng, họ và tên, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, danh hiệu thi đua đạt được trong năm 2021 theo biểu sau:

Stt	Họ và tên	Mức độ HTNV năm 2021	Danh hiệu thi đua đạt được năm 2021	Ghi chú
1...				

1.4. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có ba năm liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" phải được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh hoặc hội đồng khoa học cấp tỉnh công nhận; Sáng kiến được công nhận năm 2019; 2020 đến thời điểm đề nghị danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"phải đang được áp dụng hiệu quả;

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" được xét công nhận vào năm đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" lần thứ ba.

Lưu ý: Đối với Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh": Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh đã được công nhận năm *2019, 2020 (tác giả triển khai áp dụng sáng kiến ở cơ quan, địa phương, đơn vị nào thì thủ trưởng cơ quan, địa phương, đơn vị đó xác nhận sáng kiến vẫn đang được triển khai áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm về tính trung thực của văn bản xác nhận đó).*

1.5. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh";

- Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" phải được áp dụng và đạt hiệu quả cao trong thực tiễn, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc, được UBND tỉnh công nhận;

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được phong tặng sau năm đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" lần thứ hai.

2. Các hình thức khen thưởng

Các hình thức khen thưởng từ Huân chương Độc lập trở lên thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2.1. Huân chương Lao động hạng Nhất

- Đối với cá nhân: Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mạng lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

- Đối với tập thể: Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 02 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2. Huân chương Lao động hạng Nhì

- Đối với cá nhân: Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành,tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

- Đối với tập thể: Đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 01 lần được tặng Cờ thi đua

của UBND tỉnh hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.3. Huân chương Lao động hạng Ba

- Đối với cá nhân: Đã được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

- Đối với tập thể: Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh và 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.4. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

- Đối với cá nhân: Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

- Đối với tập thể: Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đối với nông dân, người lao động: Là nông dân tiêu biểu, có mô hình sản xuất hiệu quả và ổn định từ 02 năm trở lên, giúp đỡ được 03 hộ nông dân xóa đói giảm nghèo và tạo việc làm thường xuyên cho 10 người lao động trở lên, có lợi nhuận sau thuế ổn định mỗi năm trên 300 triệu đồng.

2.5. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

a) Đối với cá nhân

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở; đối với công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động sản xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

b) Đối với tập thể

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; Thực hành tiết kiệm; Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

c) Đối với nông dân, người lao động: Là nông dân tiêu biểu, có mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả và ổn định từ 2 năm trở lên, giúp đỡ được 01 hộ nông dân thoát nghèo hoặc tạo việc làm thường xuyên và có thu nhập ổn định cho 02 lao động trở lên.

d) Đối với các đơn vị thuộc ngành dọc, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh tham gia các khối thi đua của tỉnh, chỉ đề nghị xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể, cá nhân của đơn vị có 02 năm liên tục (năm 2020, 2021) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, theo số lượng như sau:

- Đối với tập thể

+ Đối với cơ quan, đơn vị có dưới 5 phòng và tương đương được đề nghị 01 tập thể;

+ Đối với cơ quan, đơn vị có từ 5 phòng và tương đương trở lên được đề nghị không quá 10% số tập thể phòng và tương đương thuộc đơn vị.

- Đối với cá nhân

+ Các đơn vị có đến 20 người: Được xét khen thưởng không quá 10% tổng số người của đơn vị;

+ Đơn vị có trên 20 đến 50 người: Ngoài số lượng được khen thưởng như 20 người, số còn lại được khen thưởng không được quá 7%;

+ Đơn vị có trên 50 đến 100 người: Ngoài số lượng được khen thưởng như 50 người, số còn lại khen thưởng không được quá 4%;

+ Đơn vị có trên 100 đến 200 người: Ngoài số lượng được khen thưởng như 100 người, số còn lại khen thưởng không được quá 2%;

+ Đơn vị có trên 200 người: Ngoài số lượng được khen thưởng như 200 người, số còn lại khen thưởng không được quá 0,8%.

Lưu ý: Đối với những cơ quan, đơn vị thực hiện sáp nhập, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Chỉ xét, đề nghị khen thưởng khi thành tích của các đơn vị được sát nhập cùng đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định.

3. Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La"

Thực hiện theo Nghị quyết số 83/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 16/7/2014, Quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu cho

cá nhân có công đóng góp xây dựng và phát triển tỉnh; Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh ngày 21/7/2017 sửa đổi khoản 5, Điều 2, Nghị quyết số 83/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

a) Hồ sơ đề nghị xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La" 01 bộ gồm:

- Tờ trình của đơn vị đề nghị kèm theo danh sách các cá nhân được đề nghị xét tặng Huy hiệu *(Biểu số 01-HH);*

- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng;

- Tóm tắt quá trình công tác của cá nhân theo mẫu và có xác nhận của cấp trình khen *(Biểu số 02-HH);* Đối tượng nông dân tóm tắt thành tích *(Biểu số 03-HH).*

(có Biểu số 01-HH; 02-HH; 03-HH kèm theo)

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La" của cơ quan, địa phương, đơn vị gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 10/10 hàng năm**.

4. Cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng

4.1. Cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp Nhà nước

Thực hiện theo Công văn số 2284/BTĐKT-VP ngày 06/9/2021 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

a) Hồ sơ đề nghị cấp đổi 02 bộ gồm:

- Đơn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của cá nhân *(Mẫu 01)*.

- Công văn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của tập thể *(Mẫu 02)*.

- Công văn đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương kèm theo danh sách *(Mẫu danh sách 05)*.

- Hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi của tập thể, cá nhân.

b) Hồ sơ đề nghị cấp lại 02 bộ gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của cá nhân *(Mẫu 03)*.

- Công văn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của tập thể *(Mẫu 04)*.

- Công văn đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương kèm theo danh sách *(Mẫu danh sách 06)*.

(Có công văn và mẫu kèm theo)

c) Hồ sơ đề nghị cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 30/8 hàng năm.**

4.1. Cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp tỉnh

Hồ sơ, thủ tục thực hiện theo quy định tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc quy định hiện vật khen thưởng và việc công bố, trao tặng, quản lý cấp phát, cấp đổi, cấp

lại, thu hồi hiện vật khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

III. HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp nhà nước

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị đề nghị khen thưởng *(02 bản);*

- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng *(02 bản)*.

- Báo cáo thành tích: 04 quyển đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; 05 quyển đối với Huân chương các loại *(Báo cáo thành tích viết từ 10-15 trang, in một mặt và đóng quyển).*

Lưu ý: Đối với tập thể và cá nhân là thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước hoặc liên quan đến môi trường phải có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền về thuế, môi trường, đối với các Doanh nghiệp phải có báo cáo kiểm toán 5 năm.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh

Thực hiện theo Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La, gồm có: Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị đề nghị khen thưởng; Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

(Có mẫu tờ trình gửi kèm theo)

3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng năm 2021

- Báo cáo thành tích của tập thể viết theo mẫu số 01; Báo cáo thành tích của cá nhân theo mẫu số 02 của Phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Báo cáo thành tích đối với nông dân, người lao động theo Mẫu 01-BK *(có Mẫu 01-BK gửi kèm)*.

4. Thời gian gửi báo cáo tổng kết, hồ sơ đề nghị khen thưởng

4.1. Thời gian gửi báo cáo tổng kết

- Các cơ quan, đơn vị thuộc khối doanh nghiệp, khối huyện, thành phố gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 05/01/2022.**

- Các đơn vị thuộc khối thi đua còn lại gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 31/12/2021**.

4.2. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Hồ sơ đề nghị xét tặng cho các cơ quan, địa phương, đơn vị tham gia cụm, khối thi đua của tỉnh: Cờ thi đua của UBND tỉnh, danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh", danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh gửi về Sở Nội vụ *(qua Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Sơn La)* **trước ngày 18/02/2022** và trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết của đơn vị 10 ngày làm việc.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước của cơ quan, địa phương, đơn vị, gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 20/01/2022.**

Lưu ý: Khuyến khích các cơ quan, địa phương, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Trên đây là hướng dẫn tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021 của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ *(phòng Thi đua - Khen thưởng)* để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Đ/c Chủ tịch HĐTĐKT tỉnh (Báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của tỉnh;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TĐKT, B (180bản).

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH SƠN LA

Nguyễn Minh Hòa

……	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.... /.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị tặng .....

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ)

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La; Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ một số nội dung tại Điều 4, 11, 12, 14 của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Sơn La;

Thực hiện Hướng dẫn số...../HD-HĐTĐKT ngày...tháng... năm... của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm...

Căn cứ thành tích đạt được của tập thể, cá nhân, kết quả họp xét của HĐTĐKT … *(đơn vị);* Quyết định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; Công nhận sáng kiến cấp cơ sở, cấp tỉnh *(có biên bản, báo cáo thành tích, văn bản minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng gửi kèm theo).*

Sở.... *(tên đơn vị)* trình chủ tịch UBND tỉnh tặng.....cho ....tập thể, ...cá nhân *(có danh sách kèm theo).*

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh ...

Nơi nhận:	*Sơn La, ngày....tháng.....năm .....*
	Thủ trưởng đơn vị
	(ký, đóng dấu)

Biểu số 01-HH

DANH SÁCH
về việc đề nghị xét tặng Huy hiệu
"Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La"
(Kèm theo Tờ trình số ..... ngày ..... tháng..... năm.....của .....)

STT	Ông/ Bà	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác	Thời gian được tính (..năm,...tháng)

Người lập biểu

Sơn La, ngày....tháng.....năm .....
Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu)

Biểu số 02-HH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
Đề nghị xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La"

1. Sơ lược lý lịch của bản thân

- Họ và tên: ..... Dân tộc: .....Nam, Nữ.....
- Ngày, tháng, năm sinh: .....
- Quê quán: .....
- Chỗ ở hiện nay: .....
- Chức vụ, đơn vị công tác (ghi rõ chức danh đang công tác, hoặc chức danh trước khi nghi hưu): .....
- Ngày, tháng, năm nghỉ hưu: .....
- Đã được công nhận..... năm tuổi đảng: .....

2. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

- Là thương binh hạng..... (nếu có).....
- Là bố hoặc mẹ đẻ của liệt sỹ (nếu có): .....
- Đã được nhận sổ hưu trước năm 1995 (nếu có): .....
- Đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Đại đoàn kết dân tộc, Huân chương Dũng cảm, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Chiến công, Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, Chiến sĩ thi đua toàn quốc *(nếu có)*.

3. KỶ LUẬT

- Ghi rõ hình thức bị kỷ luật từ mức khiển trách tới dưới mức buộc thôi việc: .....; Thời gian chịu kỷ luật: .....; ngày, tháng,nămbị kỷ luật:.....

4. Quá trình tham gia công tác

Từ ngày tháng, năm	Đến ngày tháng, năm	Chức danh	Đơn vị công tác	Tổng số thời gian tham gia công tác	
				Năm	Tháng
Tổng số năm, tháng công tác					

Tôi xin cam đoan khai đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Sơn La, ngày ... tháng... năm .....
NGƯỜI KHAI
(ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

Biểu số 03-HH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng Huy hiệu
"Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Sơn La"
(dành cho đối tượng nông dân)

- Họ và tên: .....Nam/Nữ: .....

- Ngày, tháng, năm sinh: .....Dân tộc: .....Tôn giáo.....

- Quê quán: .....

- Chỗ ở hiện nay: .....

- Đã được công nhân là Điển hình Sản xuất SXKD cấp tỉnh nghi rõ Quyết định số, ngày, tháng,năm (nếu có): .....

- Đã được công nhận Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh nghi rõ Quyết định số, ngày, tháng,năm (nếu có):.....

- Đã được tặng Bằng khen thủ tướng Chính phủ nghi rõ Quyết định số, ngày, tháng,năm(nếu có):.....

Tôi xin cam đoan khai đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Sơn La, ngày ... tháng... năm .....
NGƯỜI KHAI
(ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

Mẫu 01-BK

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày .... tháng ... năm .....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với nông dân, người lao động)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên…… hoặc đại diện hộ gia đình: Chủ hộ ….
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Quê quán…….....
- Nơi thường trú:.....
- Loại hình sản xuất kinh doanh:.....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được: báo cáo mô hình hoạt động kinh doanh, dịch vụ; diện tích sản xuất, năng xuất hàng năm; hiệu quả kinh tế mang lại (Tổng thu nhập/năm; Lợi nhuận sau thuế; thu nhập bình quân của người lao động/tháng); giúp đỡ hộ nông dân xóa đói giảm nghèo; tạo việc làm thường xuyên cho người lao động ....

2. Thành tích khác: Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm…;tham gia các phong trào thi đua; các hoạt động xã hội, từ thiện....

XÁC NHẬN TỔ DÂN PHỐ
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN UBND HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
(Ký, đóng dấu)

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

Kính gửi: - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- UBND tỉnh Sơn La.

Tên cá nhân đề nghị cấp đổi[1]: …… Số CMND: ……
Quê quán/đơn vị công tác[2]:……
Địa chỉ hiện nay: …….. Điện thoại liên hệ: ……
Đã được tặng thưởng[3]: ……
Theo Quyết định số[4]: …….. ngày ….. tháng ….. năm ……
Của[5]: ……
Số sổ vàng[6]: ……
Đơn vị trình khen[7]: ……
Lý do cấp đổi: ……
Hiện vật xin cấp đổi:
1. ……
2. ……
(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)
Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ….. tháng …. năm ...[8]

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Người đề nghị[9]

_____
Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.
[1] Ghi đúng tên đầy đủ của cá nhân được khen thưởng.
[2] Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác.
[3] Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.
[4] Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.
[5] Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)
[6] Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.
[7] Đơn vị trình khen: Ghi "UBND tỉnh Sơn La".
[8] Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp đổi.
[9] Cá nhân ký tên, ghi rõ họ tên.
* Nếu là cá nhân đề nghị hộ ông, bà, bố, mẹ...ghi rõ mối quan hệ với người được khen thưởng.

Mẫu 02

……	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v đề nghị cấp đổi hiện vật khen thưởng	*(Địa danh), ngày tháng năm*

Kính gửi: - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- UBND tỉnh Sơn La.

Tên tập thể đề nghị cấp đổi[1]:……
Đơn vị trực thuộc[2]:……
Địa chỉ hiện nay: ……. Điện thoại liên hệ: ……
Đã được tặng thưởng[3]: ……
Theo Quyết định số[4]: …….. ngày ……tháng…..năm ……
Của[5]: ……
Số sổ vàng[6]: ……
Đơn vị trình khen[7]: ……
Lý do cấp đổi: ……
Hiện vật xin cấp đổi:
1. ……
2. ……
(Có hiện vật xin cấp đổi kèm theo)
(Tên tập thể đề nghị cấp đổi) cam đoan những điều khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ….. tháng …. năm ...[8]
Thủ trưởng đơn vị [9]
(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

_____
Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung của bằng cũ.
[1] Ghi đúng tên của tập thể được khen thưởng.
[2] Đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.
[3] Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.
[4] Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.
[5] Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)
[6] Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.
[7] Đơn vị trình khen: Ghi "UBND tỉnh Sơn La"
[8] Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp đổi đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp đổi.
[9] Thủ trưởng cơ quan ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp đổi.

Mẫu 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

Kính gửi: - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- UBND tỉnh Sơn La.

Tên cá nhân đề nghị cấp lại[1]: …… Số CMND: ……
Quê quán/đơn vị công tác[2]:……
Địa chỉ hiện nay: …….. Điện thoại liên hệ: ……
Đã được tặng thưởng[3]: ……
Theo Quyết định số[4]: …….. ngày ….. tháng ….. năm ……
Của[5]: ……
Số sổ vàng[6]: ……
Đơn vị trình khen thưởng[7]: ……
Lý do cấp lại: ……
Hiện vật xin cấp lại:
1. ……
2. ……
Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ….. tháng …. năm ...[8]

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG
(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Người đề nghị[9]

_____
Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.
[1] Ghi đúng tên của cá nhân được khen thưởng.
[2] Đối với cá nhân ghi địa chỉ hoặc chức vụ, đơn vị công tác.
[3] Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.
[4] Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.
[5] Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)
[6] Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.
[7] Đơn vị trình khen: Ghi "UBND tỉnh Sơn La".
[8] Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp lại đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp đổi.
[9] Cá nhân ký tên, ghi rõ họ tên.
* Nếu là cá nhân đề nghị hộ ông, bà, bố, mẹ...ghi rõ mối quan hệ với người được khen thưởng.

Mẫu 04

……	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……..	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v đề nghị cấp lại hiện vật khen thưởng	*(Địa danh), ngày tháng năm*

Kính gửi: - Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- UBND tỉnh Sơn La.

Tên tập thể đề nghị cấp lại[1]:……
Đơn vị trực thuộc[2]:……
Địa chỉ hiện nay: …… Điện thoại liên hệ: ……
Đã được tặng thưởng[3]: ……
Theo Quyết định số[4]: …….. ngày ……tháng…..năm ……
Của[5]: ……
Số sổ vàng[6]: ……
Đơn vị trình khen[7]: ……
Lý do cấp lại: ……
Hiện vật xin cấp đổi:
1. ……
2. ……

(Tên tập thể đề nghị cấp lại) cam đoan những điều khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(Địa danh), ngày ….. tháng …. năm ...[8]
Thủ trưởng đơn vị [9]
(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

_____
Tất cả các thông tin kê khai phải đúng với nội dung ghi trong quyết định khen thưởng.
[1] Ghi đúng tên của tập thể được khen thưởng.
[2] Đối với tập thể ghi đơn vị trực thuộc.
[3] Ghi hình thức khen thưởng hoặc danh hiệu thi đua.
[4] Ghi số quyết định, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng.
[5] Ghi chức danh, họ và tên của người có thẩm quyền quyết định khen thưởng (người ký bằng khen)
[6] Số sổ vàng là số thứ tự trong quyết định khen thưởng hoặc số sổ vàng ghi trên bằng khen.
[7] Đơn vị trình khen: Ghi "UBND tỉnh Sơn La".
[8] Địa danh, ngày, tháng, năm lấy theo tên gọi địa danh chính thức của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tập thể, cá nhân đề nghị cấp lại đóng trụ sở và ghi ngày tháng năm đề nghị cấp lại.
[9] Thủ trưởng cơ quan ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu đối với tập thể đề nghị cấp lại.

Mẫu danh sách 05

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Công văn số ..... ngày ..... tháng .... năm ..... của ……..)

STT	Tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng	Địa chỉ	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm ban hành Quyết định	Số sổ vàng	Họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp đổi		Lý do đề nghị cấp đổi
								Bằng	Huân chương/ Huy chương/ Huy hiệu/KNC	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	**Huân chương...**									
1										
2										
II	**Huy chương**									
1										
2										

(Có hiện vật khen thưởng đề nghị cấp đổi kèm theo).

(Địa danh), ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)

_____

[1] Ghi số thứ tự trong danh sách, lưu ý sắp xếp theo từng hình thức khen thưởng, trong từng hình thức khen thưởng thì sắp xếp theo thứ tự thời gian của quyết định khen thưởng.

[2] Ghi tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng theo đúng quyết định được khen thưởng.

[3] Đối với cá nhân: Ghi địa chỉ nguyên quán hoặc chức danh, đơn vị công tác. Đối với tập thể: Ghi đơn vị trực thuộc (theo đúng thông tin trong quyết định khen thưởng).

[4] Ghi đầy đủ số và ký hiệu của quyết định khen thưởng.

[5] Ghi ngày tháng năm của quyết định khen thưởng.

[6] Số sổ vàng: Ghi số thứ tự trong quyết định khen thưởng hay số sổ vàng ghi trong bằng cũ.

[7] Họ và tên của người ký bằng khen.

[8] Đơn vị trình khen thưởng: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

[9] Nếu là cấp đổi hoặc cấp lại bằng đánh dấu (x), nếu không đề nghị cấp đổi, cấp lại bằng thì để trống.

[10] Ghi tên cụ thể tên huân chương (huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương) đề nghị cấp đổi, cấp lại.

[11] Ghi rõ lý do đề nghị cấp đổi, cấp lại.

Mẫu danh sách 06

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI HIỆN VẬT KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Công văn số ..... ngày ..... tháng .... năm ..... của ……..)

STT	Tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng	Địa chỉ	Số Quyết định khen thưởng	Ngày, tháng, năm ban hành Quyết định	Số sổ vàng	Họ và tên người có thẩm quyền quyết định khen thưởng	Đơn vị trình khen thưởng	Hiện vật đề nghị cấp lại		Lý do cấp lại
								Bằng	Huân chương/ Huy chương/ Huy hiệu/KNC	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	**Huân chương...**									
1										
2										
II	**Huy chương ...**									
1										
2										

(Địa danh), ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, họ và tên, đóng dấu)

_____

[1] Ghi số thứ tự trong danh sách, lưu ý sắp xếp theo từng hình thức khen thưởng, trong từng hình thức khen thưởng thì sắp xếp theo thứ tự thời gian của quyết định khen thưởng.

[2] Ghi tên tập thể, họ và tên cá nhân được khen thưởng theo đúng quyết định được khen thưởng.

[3] Đối với cá nhân: Ghi địa chỉ nguyên quán hoặc chức danh, đơn vị công tác. Đối với tập thể: Ghi đơn vị trực thuộc (theo đúng thông tin trong quyết định khen thưởng).

[4] Ghi đầy đủ số và ký hiệu của quyết định khen thưởng.

[5] Ghi ngày tháng năm của quyết định khen thưởng.

[6] Số sổ vàng: Ghi số thứ tự trong quyết định khen thưởng hay số sổ vàng ghi trong bằng cũ.

[7] Họ và tên của người ký bằng khen.

[8] Đơn vị trình khen thưởng: Ghi bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh thành phố trực thuộc trung ương đã trình khen cho tập thể, cá nhân.

[9] Nếu là cấp đổi hoặc cấp lại bằng đánh dấu (x), nếu không đề nghị cấp đổi, cấp lại bằng thì để trống.

[10] Ghi tên cụ thể tên huân chương (huy chương, huy hiệu...) đề nghị cấp đổi, cấp lại.

[11] Ghi rõ lý do đề nghị cấp đổi, cấp lại.